TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 458/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 721/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1989. Địa chỉ thường trú: Số 376/112/39/6, đường H, Khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ liên hệ: Tổ 19, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 230/12, Tổ 20, Khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thảo N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thảo N thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 90 quyển số 01/2010 ngày 11/6/2010 do Ủy ban nhân dân phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp cho anh Nguyễn Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thảo N không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn V trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Vũ Phương V, sinh ngày 25/11/2010.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Chị Nguyễn Thị Thảo N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp chị N lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con

chung thì anh V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung của chị N theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Vũ Phương V, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Tuấn V và chị Nguyễn Thị Thảo N mỗi người nộp số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng). Anh V đồng ý nộp thay cho chị N. Tổng số tiền án phí anh V nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0001656 ngày 04/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trả cho anh V 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, TP. T, tỉnh B;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hoa Hạnh